

Bản án số: 05/2018/HS-ST

Ngày: 24/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Chung.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Thanh Hải.

Ông Đàm Văn Kiều.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà:
Bà Vũ Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2018/HSST ngày 08 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N - Sinh năm: 195x tại Nam Định;

Nơi cư trú: Đội 2, xã Ng, huyện H, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa (học vấn): 07/10; con ông Nguyễn Văn M – sinh năm 191x, mất năm 199x; con bà Đỗ Thị T- sinh năm 191x, mất năm 200x; có vợ là Trần Thị V, sinh năm 195x, làm ruộng và sinh sống tại đội 2, xã Ng, huyện H, tỉnh Nam Định; có 5 con: Con lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1984;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 25/7/2017, bị Công an huyện Nghĩa Hưng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm.

Bị cáo Nguyễn Văn N bị giam, giữ từ ngày 11/12/2017 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn G, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Đội 2, xã Ng, huyện H; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1956;

Nơi cư trú: Đội 2, xã Ng, huyện H, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 11/12/2017, tại khu vực đường đê xx thuộc đội 8, xã Ng, huyện H, Công an huyện Nghĩa Hưng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn N đang điều khiển xe mô tô WaveS Biển số 18M1 - xxxx chở 01 bao xác rắn màu xanh bên trong đựng 15 hộp pháo các loại. Nguyễn Văn N khai nhận đây là pháo nổ và pháo hoa mang đi bán. Thu giữ của N gồm: 04 hộp hình trụ tròn, vỏ màu đỏ vàng, mỗi hộp có đường kính 30cm, cao 6cm bên trong gồm nhiều quả hình trụ kết lại (ký hiệu A1); 06 hộp hình trụ tròn, vỏ màu đỏ vàng, mỗi hộp có đường kính 20cm, cao 6cm bên trong gồm nhiều quả hình trụ kết lại (Ký hiệu A2); 05 hộp hình lục lăng, vỏ màu đỏ vàng, mỗi hộp có kích thước (8,5x8,5x14)cm bên trong gồm 7 quả hình trụ kết lại (ký hiệu A3). Trên tất cả các vỏ hộp đều in hoa văn dạng chữ nước ngoài; 01 xe mô tô WaveS Biển số: 18M1 - xxxx (xe đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xanh đen đã qua sử dụng lắp sim số 01699xxxxxx. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn N không thu giữ đồ vật, tài liệu. Nguyễn Văn N tự nguyện giao nộp 4.000.000 đồng là tiền sử dụng giao dịch mua bán pháo còn lại.

Bản kết luận giám định số 992/KTHS ngày 11/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định kết luận: 04 hộp hình trụ tròn vỏ màu đỏ vàng cùng loại, mỗi hộp có đường kính 30cm, cao 6cm bên trong gồm nhiều quả nhỏ hình trụ kết lại (ký hiệu A1) là pháo nổ, khi đốt gây tiếng nổ, tổng trọng lượng 6,864 kg; 06 hộp hình trụ tròn vỏ màu đỏ vàng cùng loại, mỗi hộp có đường kính 20cm, cao 6cm bên trong gồm nhiều quả nhỏ hình trụ kết lại (ký hiệu A2) là pháo nổ, khi đốt gây tiếng nổ, tổng trọng lượng 7,833 kg; 05 hộp hình lục lăng vỏ màu đỏ vàng cùng loại, mỗi hộp có kích thước (8,5x8,5x14)cm gồm 7 quả hình trụ kết lại (ký hiệu A3) là pháo hoa khi đốt có gây tiếng nổ, tổng trọng lượng 1,602 kg.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận: Trưa ngày 08/12/2017, tại khu vực bến phà GT, xã T, huyện H, N gặp người thanh niên tên P nhà ở huyện Y, qua nói chuyện anh P đặt vấn đề mua pháo nổ để về đốt. P thỏa thuận với N mua các loại pháo tổng cộng 20.750.000 đồng, đặt trước 10.000.000 đồng, số còn lại sẽ thanh toán khi P nhận được pháo. N về nhà liên lạc với Th là người quen biết trước ở huyện T, tỉnh Thái Bình có bán pháo nổ, pháo hoa. Khoảng 13 giờ ngày 10/12/2017, N đến khu vực bến đò C, thuộc thị trấn N, huyện G gặp Th, Th đưa cho N 01 bao xác rắn màu xanh bên trong đựng pháo nổ và pháo hoa với giá 6.000.000 đồng. N đưa pháo về cất ở vườn nghệ trước nhà mình. Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 11/12/2017 N chở pháo đến điểm hẹn ở khu vực nghĩa trang nhân dân đội 8, xã Ng

để giao cho P, khi đi đến đường đê xx thuộc đội 8, xã Ng thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 08/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “ Buôn bán hàng cấm” theo khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo như tội danh và điều luật đã nêu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Văn N từ 06 tháng đến 09 tháng tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí cho bị cáo N.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 15 phút ngày 11/12/2017, tại khu vực đường đê xx thuộc đội 8, xã Ng, Nguyễn Văn N đã có hành

vi vận chuyển 14,697 Kg pháo nổ mục đích đi bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang.

Khoản 1 Điều 155 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định: Tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm: “1. Người nào sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh có số lượng lớn, thu lợi bất chính lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc tại các điều 153, 154, 156, 157, 158, 159 và 161 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các Điều 193, 194, 195, 196, 230, 232, 233, 236 và 238 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Tại điểm d tiểu mục 1 và tiểu mục 2.3 mục III thông tư liên tịch số 06/2008/TTLT/BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 25/12/2008 hướng dẫn: Số lượng lớn đối với pháo nổ là từ 10 kg đến dưới 50 kg. Như vậy hành vi mà bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới hoạt động quản lý kinh tế của nhà nước đối với những loại hàng hoá mà pháp luật cấm kinh doanh, xâm phạm tới trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai lưu động, lên án xử lý nghiêm là cần thiết góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa. Và cũng là tấm gương cảnh tỉnh, là bài học cho những ai cố tình vi phạm pháp luật, kịp thời răn đe những người vì lợi ích cá nhân đã sản xuất, vận chuyển, tàng trữ, mua bán pháo nổ, đem lại sự bình yên cho nhân dân trong những ngày giáp tết Nguyên đán và đón xuân Mậu Tuất 2018 an toàn.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có tiền sự: Ngày 25/7/2017, bị Công an huyện Nghĩa Hưng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm. Bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 155 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng*”, do đó bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy bị cáo làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định và điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với chiếc xe mô tô WaveS Biển số 18M1-xxxx tạm giữ của Nguyễn Văn N là xe của anh Nguyễn Văn G (con trai của N). Anh G không biết bị cáo N lấy xe máy đi chớ pháo, nên trả lại xe máy cho anh G là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xanh đen, N đã sử dụng mua bán pháo, cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước; số tiền 4.000.000 đồng, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 bao xác rắn màu xanh và toàn bộ số pháo số pháo nổ mà phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả.

[7] Đối với hành vi vận chuyển 1,602 kg pháo hoa đưa đi bán kiếm lời của Nguyễn Văn N ngày 11/12/2017, Công an huyện Nghĩa Hưng đã xử phạt vi phạm hành chính đối với N là phù hợp.

- Đối với người tên Th, ở huyện T, tỉnh Thái Bình bán pháo nổ cho Nguyễn Văn N và người thanh niên tên Ph đặt mua pháo nổ của N, hiện chưa xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xét Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng để xét xử bị cáo với tội danh và Điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ và quan điểm đề nghị xử lý hành vi phạm tội đối với bị cáo là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 155; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Căn cứ vào các Điều 106, 136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”;

[2]. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2017.

[3]. - Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 4.000.000 đồng; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Văn G chiếc xe máy nhãn hiệu WaveS biển kiểm soát 18M1-xxxx.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao xác rắn màu xanh và toàn bộ số pháo số pháo nổ mà phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định hoàn trả. (Theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nghĩa Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng lập ngày 19/01/2018 và 23/01/2018)

[4]. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện;
- Trại giam + CA;
- Cơ quan Thi hành án;
- Bị cáo;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Ng;
- Án văn + lưu hồ sơ
- Thi hành án Phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Văn Chung